

Số: **366** /NQ-BCH

Hà Nội, ngày **18** tháng 7 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**của Ban Chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam khoá XIV**  
**về “Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng hoạt động thích ứng**  
**trong tình hình mới”**

**I. TÌNH HÌNH**

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng trên nhiều cấp độ, đa dạng về hình thức, từng bước thích ứng với các nguyên tắc và chuẩn mực của thị trường toàn cầu. Việc thực thi các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (CPTPP, EVFTA...) và các công ước quốc tế về lao động cũng đặt ra nhiều thách thức với tổ chức công đoàn; pháp luật về lao động, công đoàn cũng có những nội dung thay đổi. Mục tiêu đổi mới là điều kiện tiên quyết để duy trì củng cố vị trí, thực hiện tốt chức năng của công đoàn trong bối cảnh mới, khẳng định vai trò của công đoàn ngành nghề trong hoạt động công đoàn, phù hợp với xu hướng phát triển chung của thế giới. Bên cạnh đó, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động đến mọi mặt đời sống và sản xuất, trong đó có việc làm của người lao động, từ đó ảnh hưởng tới hoạt động của tổ chức công đoàn.

Quá trình sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, tái cơ cấu doanh nghiệp ngành Xây dựng đã bộc lộ những khó khăn, bất cập, tác động không nhỏ đối với Công đoàn Xây dựng Việt Nam: Số lượng đoàn viên, người lao động suy giảm, mô hình hoạt động của các doanh nghiệp, tổng công ty có nhiều thay đổi; mô hình công đoàn cũng có sự thay đổi; nội dung, phương thức hoạt động của công đoàn có mặt chậm được đổi mới, chưa thích ứng kịp sự chuyển đổi nhanh chóng của doanh nghiệp; công tác đào tạo, quản lý, sử dụng cán bộ công đoàn chưa hiệu quả.

Tình hình trên, đặt ra yêu cầu phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, thực chất hoạt động của Công đoàn Xây dựng Việt Nam để thích ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

**II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

**1. Quan điểm**

1.1. Đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Xây dựng Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết số 02 – NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”,

Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02 – NQ/TW của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

1.2. Triển khai quyết liệt và có hiệu quả các khâu đột phá Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam gắn với thực tiễn hoạt động của Công đoàn Xây dựng Việt Nam, tập trung cụ thể vào các nội dung sau:

- Đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động.
- Tập trung phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.
- Xây dựng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là chủ tịch công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp.

1.3. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Công đoàn Xây dựng Việt Nam và các cấp công đoàn trực thuộc gắn với ổn định, phát triển bền vững của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và toàn Ngành; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đoàn viên, người lao động.

## **2. Mục tiêu**

Xây dựng Công đoàn Xây dựng Việt Nam vững mạnh toàn diện, thích ứng và giải quyết được các vấn đề của Ngành đặt ra; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong tình hình mới, trọng tâm là đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; trung tâm tập hợp, đoàn kết người lao động trong Ngành; góp phần xây dựng lực lượng lao động ngành Xây dựng hiện đại, lớn mạnh đáp ứng được yêu cầu phát triển của ngành Xây dựng trong tình hình mới.

## **3. Các chỉ tiêu phấn đấu hàng năm**

- 100% CĐCS cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước; ít nhất 85% CĐCS các loại hình khác tham gia với người sử dụng lao động ban hành, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.
- Ít nhất 95% người lao động là đoàn viên công đoàn.
- 100% doanh nghiệp, đơn vị thành lập công đoàn cơ sở.
- 100% chủ tịch công đoàn cơ sở bầu mới được đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp.
- Các chỉ tiêu khác theo Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Xây dựng Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Tập trung phát triển đoàn viên, công đoàn cơ sở**

1.1. Nghiên cứu, triển khai các phương thức, mô hình tập hợp đoàn viên, người lao động trong Ngành thích ứng với tình hình mới; đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động để thu hút, tập hợp, định hướng cho công nhân, người lao động. Tập trung nguồn lực tạo bước đột phá về phát triển đoàn viên, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

1.2. Khảo sát và có các giải pháp để vận động thành lập công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp tư nhân trong lĩnh vực Xây dựng.

1.3. Tăng cường vận động, thuyết phục để người lao động nâng cao hiểu biết, tự nguyện tham gia, thành lập, xây dựng công đoàn ở cơ sở; người sử dụng lao động bảo đảm quyền của người lao động được tham gia và hoạt động trong tổ chức công đoàn theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người lao động và sự phát triển của doanh nghiệp.

1.4. Đổi mới quy trình, thủ tục kết nạp đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn theo hướng linh hoạt, chủ động, kịp thời, thiết thực.

1.5. Đẩy mạnh chuyên đổi số, lấy đoàn viên là trung tâm, xây dựng và thực hiện hiệu quả các ứng dụng phục vụ đoàn viên và quản lý đoàn viên.

**2. Thực hiện sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức công đoàn các cấp trực thuộc phù hợp; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới**

2.1. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ công đoàn. Tập trung đào tạo đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu hoạt động công đoàn.

2.2. Tiếp tục sắp xếp các cấp công đoàn trực thuộc đảm bảo theo quy định, nhằm phát huy có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của từng cấp công đoàn; giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, người lao động. Tập trung nâng cao chất lượng công đoàn cơ sở và cấp trên trực tiếp cơ sở; phối hợp chỉ đạo công đoàn ngành Xây dựng địa phương.

Củng cố, thành lập công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế mô hình tổ chức của doanh nghiệp ngành Xây dựng.

2.3. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn bảo đảm về số lượng, chất lượng, có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, có phẩm chất đạo đức, chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng hoạt động; trưởng thành từ thực tiễn phong trào công nhân và hoạt động công đoàn; có tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có uy tín và phương pháp vận động quần chúng.

Nghiên cứu, đề xuất với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành chính sách phù hợp để tuyển dụng cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân; thu hút, tạo động lực cho cán bộ công đoàn bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế.

### **3. Đổi mới phương thức hoạt động**

3.1. Đổi mới phương thức hoạt động theo hướng chủ động, khoa học, sáng tạo, sát thực tiễn, phục vụ cơ sở, phục vụ đoàn viên, lấy đoàn viên và công đoàn cơ sở làm trung tâm. Hoạt động công đoàn phải phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Lấy sự hài lòng của đoàn viên, người lao động, chất lượng, hiệu quả hoạt động của công đoàn cơ sở là thước đo

đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác chỉ đạo, hướng dẫn của của công đoàn cấp trên cơ sở.

3.2. Đổi mới công tác chỉ đạo, hướng dẫn, phương pháp làm việc của công đoàn các cấp theo hướng chỉ tổ chức các cuộc họp, hội nghị khi cần thiết, nói gọn, viết ngắn, tăng cường đi cơ sở và lắng nghe cơ sở, giải quyết hiệu quả, kịp thời phản ánh của đoàn viên, người lao động, của công đoàn cấp dưới.

3.3. Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản theo hướng ngắn gọn, thiết thực, sát thực tiễn, rõ nội dung, rõ mục tiêu, dễ hiểu, dễ nhớ, rõ cách thức thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát.

#### **4. Đổi mới nội dung hoạt động**

4.1. Tập trung làm tốt nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, nâng cao chất lượng cuộc sống của đoàn viên, người lao động; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ vì sự phát triển bền vững của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp:

- Chủ động, tích cực tham gia xây dựng chính sách, pháp luật có liên quan đến đoàn viên, người lao động; tập trung thực hiện nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động về: việc làm, thu nhập, các chế độ bảo hiểm, nhà ở, thiết chế văn hóa, phúc lợi cho đoàn viên, xây dựng môi trường làm việc an toàn, vệ sinh bảo đảm sức khỏe cho người lao động. Làm tốt công tác nghiên cứu, điều tra, khảo sát, phát hiện và tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời chính sách, pháp luật liên quan đến quyền lợi ích của đoàn viên, người lao động.

- Tham gia xây dựng và thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở; nâng cao chất lượng hội nghị cán bộ công chức, viên chức, hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc, ký kết thỏa ước lao động tập thể, trong đó tập trung vào các nội dung về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, tiền lương, tiền thưởng, điều kiện làm việc và các chế độ phúc lợi, khuyến khích khác...

- Chủ động nắm bắt thông tin, lắng nghe phản ánh từ cơ sở để tham gia giải quyết và kiến nghị giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của đoàn viên, người lao động đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp và người lao động, tránh mâu thuẫn, xung đột góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng công tác tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho đoàn viên, người lao động trong việc tham gia tố tụng giải quyết các vụ án lao động; kịp thời bảo vệ quyền lợi người lao động trong các tranh chấp lao động tập thể, cá nhân.

- Chủ động nắm bắt tình hình về việc làm, thu nhập, đời sống và lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động, cán bộ công đoàn để xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác sát thực tế, khoa học, khả thi và tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả.

- Nghiên cứu hình thành các chương trình phúc lợi công đoàn để chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động thường xuyên và khi có thiên tai, dịch bệnh...

Phối hợp triển khai phúc lợi doanh nghiệp nhằm chia sẻ, hỗ trợ, khuyến khích đoàn viên, người lao động gắn bó với doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả các chương trình, mô hình chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên, người lao động.

4.2. Tăng cường phối hợp đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, trình độ, kỹ năng, tác phong công nghiệp, hiểu biết pháp luật, kỷ luật lao động... cho đoàn viên, người lao động. Có biện pháp phù hợp phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng, lôi kéo, kích động đoàn viên, người lao động tham gia các tổ chức khác; đình công trái pháp luật, biểu tình, gây rối, làm mất an ninh, trật tự.

4.3. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước:

- Đổi mới hơn nữa nội dung, cách làm trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, góp phần xây dựng nguồn nhân lực ngành Xây dựng ngày càng lớn mạnh, hiện đại.

- Tập trung nguồn lực, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông trong và ngoài công đoàn; sử dụng đa dạng và hiệu quả các hình thức phương thức truyền thông, tuyên truyền: các nền tảng tương tác trên internet, các diễn đàn online, Zalo, Facebook, Twitter, Youtube, báo in, truyền hình, phát thanh, pa-nô, loa truyền thanh, hội nghị, báo điện tử để lan tỏa mạnh mẽ đến đoàn viên, người lao động về hoạt động của Công đoàn Xây dựng Việt Nam; đời sống, việc làm, tâm tư, tình cảm của đoàn viên, người lao động trong Ngành.

- Nghiên cứu xây dựng và phát hành một số tài liệu, sản phẩm tuyên truyền trên internet và mạng xã hội; tổ chức các nhóm nòng cốt của công đoàn tham gia các diễn đàn mạng để nắm bắt, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động trong Ngành. Nghiên cứu từng bước hình thành phương thức tập hợp đoàn viên trên mạng xã hội, nhằm thu hút, định hướng vào các hoạt động có ích, gia tăng niềm tin vào tổ chức công đoàn.

- Tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước theo hướng đổi mới, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công tác. Quan tâm khen thưởng người sử dụng lao động tiêu biểu trong việc chăm lo, thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động; chú trọng phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình hoạt động sáng tạo, hiệu quả.

4.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa và kết quả thực hiện chỉ đạo của công đoàn cấp trên, kiểm tra tài chính công đoàn. Kịp thời giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư về quyền lợi hợp pháp của đoàn viên và người lao động. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra công đoàn với giám sát của các ban nghiệp vụ để sớm phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm, hạn chế trong tổ chức công đoàn, cán bộ, đoàn viên công đoàn.

4.5. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, góp phần tạo đột phá trong phương thức chỉ đạo, điều hành hoạt động của các

cấp công đoàn; trong đó ưu tiên các lĩnh vực chỉ đạo, điều hành, quản lý tài chính, quản lý đoàn viên; tối đa các dịch vụ hỗ trợ, gia tăng sự tương tác, các kênh giao tiếp, phục vụ thiết thực đoàn viên, người lao động. Xây dựng hệ thống dữ liệu về đoàn viên, người lao động, các cấp công đoàn trong Ngành làm cơ sở cho việc nắm bắt, phát hiện, giải quyết và dự báo các biến động về việc làm, đời sống, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động. Nâng cao chất lượng công tác thông tin báo cáo của công đoàn các cấp trực thuộc. Từng bước đơn giản hóa, giảm thiểu các thủ tục hành chính.

4.6. Đẩy mạnh công tác đối ngoại; duy trì, củng cố quan hệ song phương hiện có; chủ động, tích cực mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhằm học hỏi kinh nghiệm, tranh thủ nguồn lực, nâng cao vị thế của Công đoàn Xây dựng Việt Nam với các đối tác.

## **5. Xây dựng nguồn tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.**

5.1. Thường xuyên rà soát, phát hiện những bất cập, vướng mắc kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, sử dụng tài chính công đoàn, tài sản công đoàn phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; xây dựng cơ chế sử dụng tài chính gắn với nhiệm vụ chung, lĩnh vực, cân đối giữa các cấp công đoàn. Duy trì các nguồn lực hiện có; thu đúng và đầy đủ nguồn tài chính công đoàn; khuyến khích xã hội hóa nguồn lực để công đoàn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

5.2. Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài chính, tài sản công đoàn, ưu tiên nguồn lực thực hiện nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, người lao động. Tăng cường kiểm tra, giám sát tài chính, tài sản công đoàn. Chủ động, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực trong các cấp công đoàn; chấn chỉnh kịp thời, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công đoàn Xây dựng Việt Nam**

1.1. Các ban, văn phòng căn cứ chức năng nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch để thực hiện Nghị quyết.

1.2. Nghiên cứu sắp xếp mô hình tổ chức các cấp công đoàn trực thuộc đảm bảo Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nhằm phát huy tốt vai trò, chức năng nhiệm vụ của từng cấp công đoàn.

1.3. Xây dựng Chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp trực thuộc, đáp ứng yêu cầu hoạt động công đoàn trong tình hình mới.

1.4. Nghiên cứu đổi mới phương thức, nội dung hoạt động theo hướng: Sát cơ sở, phục vụ cơ sở, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người lao động trong Ngành.

1.5. Tích cực tham gia xây dựng chính sách, pháp luật có liên quan đến đoàn viên, người lao động.

1.6. Chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn trực thuộc về tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức hội nghị CBCC, hội nghị NLĐ, đối thoại tại nơi làm việc; thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể tại đơn vị.

1.7. Dành nguồn tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn. Trong đó tập trung nguồn lực tài chính để thực hiện các nhiệm vụ chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

1.8. Nghiên cứu, tìm kiếm đối tác có trách nhiệm, thiện chí để ký thỏa thuận hợp tác đem lại nhiều phúc lợi cho đoàn viên và người lao động trong Ngành.

1.9. Đẩy mạnh công tác truyền thông trên Website CĐXDVN, các trang mạng xã hội Zalo, facebook và các phương tiện truyền thông khác...

## **2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

2.1. Triển khai các chương trình, kế hoạch của Công đoàn Xây dựng Việt Nam phù hợp với đặc điểm của đơn vị, doanh nghiệp.

2.2. Chủ động, tích cực phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

2.3. Chủ động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn theo phân cấp quản lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2.4. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với đặc điểm và tình hình thực tế của đơn vị, doanh nghiệp đảm bảo tập trung, thiết thực, hiệu quả.

2.5. Chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cơ sở tham gia xây dựng thang lương, bảng lương, các quy chế nội bộ có liên quan đến người lao động; tham gia với người sử dụng lao động tổ chức hội nghị CBCC, hội nghị NLĐ, đối thoại tại nơi làm việc; thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể tại đơn vị; cải thiện điều kiện lao động, chăm lo các chế độ phúc lợi, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động.

2.6. Tập trung nguồn lực tài chính để thực hiện các nhiệm vụ chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

## **3. Công đoàn cơ sở**

3.1. Triển khai các chương trình, kế hoạch của Công đoàn cấp trên phù hợp với đặc điểm của đơn vị, doanh nghiệp.

3.2. Chủ động nắm tình hình sử dụng lao động của đơn vị để có kế hoạch tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên.

3.3. Chủ động, tích cực tham gia, phối hợp với người sử dụng lao động xây dựng thang lương, bảng lương, các quy chế nội bộ có liên quan đến người lao động; xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ, tổ chức hội nghị CBCC, hội

ngộ NLD, đối thoại tại nơi làm việc; thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể tại đơn vị.

3.4. Tham gia, phối hợp với người sử dụng lao động thực hiện tốt các chế độ chính sách, phúc lợi, nhà ở, nhất là nhà ở tại các công trình xây dựng; cải thiện điều kiện lao động, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động.

3.5. Tham gia, phối hợp với người sử dụng lao động xây dựng phương án sử dụng lao động; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, tay nghề cho người lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị, doanh nghiệp.

3.6. Chủ động nắm bắt tình hình, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động để kịp thời có giải pháp hoặc đề xuất với người sử dụng lao động có giải pháp giải quyết nhằm xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ tại đơn vị, doanh nghiệp.

3.7. Có các hình thức tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật, bản lĩnh chính trị, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động cho đoàn viên, người lao động.

3.8. Phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua đảm bảo thiết thực, hiệu quả để thực hiện tốt nhiệm vụ của đơn vị, doanh nghiệp. *2*

**Nơi nhận:**

- TLDLDVN (Báo cáo);
- Ban cán sự Đảng BXD (BC);
- Các UVBCHCĐXDVN;
- Các công đoàn trực thuộc;
- CĐXD khối địa phương;
- Các Ban CĐXDVN;
- Website CĐXDVN;
- Lưu: VT, CSPL&QHLD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Tùng**